

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
CƠ SỞ VĂN HÓA VIỆT NAM**

Ngành đào tạo: Công tác xã hội

Hệ đào tạo: Đại học chính quy

1. Tên học phần: CƠ SỞ VĂN HÓA VIỆT NAM

2. Mã học phần: DHVH02

3. Số đvht: 3 (2,1)

4. Trình độ: SV năm thứ 2

5. Phân bổ thời gian:

- Lý thuyết: 30 tiết (2 tiết/1 tuần)

- Thảo luận, kiểm tra: 20 tiết (2 tiết/1 tuần)

- Tự học: 60 giờ

6. Điều kiện tiên quyết: không

7. Mục tiêu của học phần:

7.1. *Về kiến thức:* Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản, cần thiết cho việc hiểu về một nền văn hóa nói chung và văn hóa Việt Nam nói riêng, từ đó có nhận thức đúng đắn về văn hoá, về vai trò của văn hoá trong lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc cũng như đối với sự phát triển của quốc gia.

7.2. *Về kỹ năng:* Sau khi học xong môn học này, sinh viên có kỹ năng nhận biết, phân tích, đánh giá và nghiên cứu về một số vấn đề văn hoá cụ thể, từ đó rút ra những đặc trưng truyền thống văn hóa dân tộc.

7.3. *Về thái độ*: Sau khi học xong môn học này, hình thành ở sinh viên niềm tự hào dân tộc, có ý thức giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.

8. Mô tả tóm tắt nội dung học phần: Môn học cung cấp hai khối kiến thức cơ bản: phần thứ nhất cung cấp cho sinh viên các tri thức lý luận căn bản về văn hóa và văn hóa học; bao gồm các vấn đề cơ bản như khái niệm, định nghĩa về văn hóa, đặc trưng, chức năng của văn hóa, cấu trúc và loại hình văn hóa... Phần thứ 2 cung cấp các tri thức cơ bản về văn hóa Việt Nam: diễn trình văn hóa Việt Nam, thành tố cơ bản của văn hóa, các vùng văn hóa Việt Nam, văn hóa và phát triển ở Việt Nam hiện nay.

9. Bộ môn phụ trách giảng dạy: Bộ môn Văn hóa

10. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Sinh viên phải tham gia đầy đủ số giờ học trên lớp theo qui định
- Sinh viên phải thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ (chuẩn bị bài ở nhà, đọc tài liệu, tham gia thảo luận và làm các bài tập tại lớp, làm kiểm tra giữa môn và thi hết môn) theo đúng yêu cầu của giảng viên phụ trách môn học.
- Sinh viên vi phạm qui định (nghỉ học, đi muộn không có lý do chính đáng; không làm bài tập, bài thi, nộp bài không đúng hạn; vi phạm quy chế thi; trích dẫn tài liệu và làm bài gian dối...) tùy theo mức độ sẽ bị trừ điểm thành phần tương ứng.
- Sinh viên thiếu điểm thành phần sẽ không có điểm cho toàn môn học.
- Sinh viên có thể đề xuất các vấn đề mới trong phần thảo luận trên lớp (ngoài nội dung do giáo viên hướng dẫn nhưng nằm trong nội dung môn học).
- Sinh viên có kỹ năng khai thác thông tin qua mạng Internet phục vụ các giờ thảo luận, trao đổi. Đồng thời, mạnh dạn, thẳng thắn trao đổi các quan điểm cá nhân liên quan đến vấn đề văn hóa Việt Nam hiện nay.

11. Tài liệu học tập

11.1. Tài liệu bắt buộc

- Trần Quốc Vượng (chủ biên) (2004), *Cơ sở văn hoá Việt Nam*, Nxb Giáo dục, Hà Nội

11.2. Tài liệu tham khảo

- Trần Ngọc Thêm (1999), *Cơ sở văn hóa Việt Nam*, Nxb Giáo dục
- Đặng Đức Siêu (2004), *Cơ sở văn hóa Việt Nam*, NXB Đại học Sư phạm Hà Nội
- Bùi Ngọc Sơn (2002), *Việt Nam tinh hoa đạo đức*, Nxb Hà Nội
- GS. Đinh Xuân Lâm, PGS.TS Bùi Đình Phong (2008), *Văn hóa và triết lý phát triển*, Nxb Chính trị quốc gia

- Phan Ngọc (1004), *Văn hoá Việt Nam và cách tiếp cận mới*, NXB Văn hóa nghệ thuật Hà Nội
- Đinh Gia Khánh (1995), *Các vùng văn hoá Việt Nam*, NXB Văn hóa, 1995
- Lương Duy Thứ (1998), *Đại cương văn hoá phương Đông*, NXB Giáo dục, 1998
- Các website chính thống trên mạng Internet

12. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên:

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần, làm bài tập.	1 điểm	10%	
2	Điểm kiểm tra giữa kỳ	1 bài KT (bài viết)	30%	
3	Thi kết thúc học phần	Thi viết (120 phút)	60%	

Lưu ý: Sinh viên không tham gia đủ 80% số tiết học trên lớp không được thi lần đầu

13. Thang điểm: 10, lấy đến 1 chữ số thập phân

14. Nội dung chi tiết học phần:

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
Tuần 1	NHẬP MÔN: GIỚI THUYẾT CHUNG VỀ MÔN HỌC Chương 1. CÁC KHÁI NIỆM CƠ BẢN 1.1. Văn hóa	2	2	- Trần Quốc Vượng (chủ biên) (2004), <i>Cơ sở văn hoá Việt Nam</i> , Nxb Giáo dục, Hà Nội (chương 1)	-Đi học đầy đủ, đúng giờ -Tích cực tham

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	<i>1.1.1. Cơ sở hình thành khái niệm</i> 1.1.1.1. Con người với tư cách là chủ thể sáng tạo và đối tượng thụ hưởng văn hóa 1.1.1.2. Điều kiện tự nhiên và môi trường xã hội với tư cách là khách thể văn hóa <i>1.1.2. Phân biệt văn hóa với một số khái niệm khác</i> 1.1.2.1. Quan niệm về văn hóa Văn hóa theo quan niệm phương Đông Văn hóa theo quan niệm của phương Tây Khái niệm văn hóa trong bối cảnh hiện nay 1.1.2.2. Văn minh, văn hiến, văn vật			- Trần Ngọc Thêm (1999), Cơ sở văn hóa Việt Nam, Nxb Giáo dục (chương 1)	gia xây dựng bài -Đọc trước giáo trình
Tuần 2	1.2. Đặc điểm của văn hóa <i>1.2.1. Đặc điểm văn hóa</i> 1.2.1.1. Văn hóa là sản phẩm sáng tạo của con người; 1.2.1.2. Văn hóa là sự tích hợp các giá trị vật chất và tinh thần 1.2.1.3. Văn hóa thể hiện mối quan hệ tương tác giữa con người với môi trường tự nhiên và môi trường xã hội. 1.2.1.4. Văn hóa có tính lịch đại và đồng đại 1.2.1.5. Văn hóa có tính ngoại ứng; 1.3. Chức năng cơ bản của văn hóa <i>3.1.1. Chức năng giáo dục</i> <i>3.1.2. Chức năng nhận thức</i>	2	2	- Trần Quốc Vượng (chủ biên) (2004), Cơ sở văn hoá Việt Nam, Nxb Giáo dục, Hà Nội (chương 2) - Trần Ngọc Thêm (1999), Cơ sở văn hóa Việt Nam, Nxb Giáo dục (chương 5)	-Đi học đầy đủ, đúng giờ -Tích cực tham gia xây dựng bài

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	3.1.3. Chức năng thẩm mỹ 3.1.4. Chức năng dự báo 3.1.5. Chức năng giải trí				
Tuần 3	1.4. Cấu trúc của văn hóa 1.4.1. Văn hóa vật thể 1.4.2. Văn hóa phi vật thể 1.5. Loại hình văn hóa 1.5.1. Khái niệm loại hình văn hóa 1.5.2. Các loại hình văn hóa cơ bản Văn hóa gốc du mục Văn hóa gốc nông nghiệp	2	2	- Trần Quốc Vượng (chủ biên) (2004), Cơ sở văn hoá Việt Nam, Nxb Giáo dục, Hà Nội (chương 2) - Trần Ngọc Thêm (1999), Cơ sở văn hóa Việt Nam, Nxb Giáo dục (chương 5)	-Đi học đầy đủ, đúng giờ -Tích cực tham gia xây dựng bài -Đọc trước giáo trình
Tuần 4	Chương 2. ĐỊNH VỊ VĂN HÓA VIỆT NAM 2.1. Loại hình văn hóa gốc nông nghiệp và loại hình văn hóa Việt Nam 2.1.1. Loại hình văn hóa gốc nông nghiệp 2.1.2. Loại hình văn hóa Việt Nam 2.2. Tọa độ văn hóa Việt Nam 2.2.1. Đông Nam Á tiền sử 2.2.2. Đặc trưng không gian văn hóa Việt Nam 2.2.3. Thời gian văn hóa và chủ nhân văn hóa 2.3. Tiếp xúc vào giao lưu văn hóa 2.3.1. Khái niệm	2	2	- Trần Ngọc Thêm (1999), Cơ sở văn hóa Việt Nam, Nxb Giáo dục (chương 1)	-Đi học đầy đủ, đúng giờ -Tích cực tham gia xây dựng bài -Đọc trước giáo trình

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	2.3.2.. <i>Giao lưu và tiếp biến trong văn hóa Việt Nam</i> 2.3.2.1. <i>Giao lưu và tiếp biến với văn hóa Ấn Độ</i> 2.3.2.2. <i>Giao lưu và tiếp biến với văn hóa Trung Hoa</i> 2.3.2.3. <i>Giao lưu và tiếp biến với văn hóa phương Tây</i> 2.3.2.4. <i>Giao lưu và hội nhập trong giai đoạn hiện nay</i>				
Tuần 5	Chương 3. MỘT SỐ THÀNH TỐ VĂN HÓA VIỆT NAM 3.1. Hệ thống chính trị- xã hội <i>3.1.1. Tổ chức quốc gia</i> 3.1.1.1. Các thể chế chính trị Việt Nam trong lịch sử 3.1.1.2. Quan chế Việt Nam xưa <i>3.1.2. Tổ chức làng xã</i> 3.1.2.1. Cơ cấu tổ chức làng xã cổ truyền Việt Nam 3.1.2.2. Văn hóa làng <i>3.1.3. Tổ chức đô thị</i> 3.1.3.1. Đô thị cổ Việt Nam 3.1.3.2. Mối quan hệ giữa thành thị và nông thôn	2	2	- Trần Quốc Vượng (chủ biên) (2004), Cơ sở văn hoá Việt Nam, Nxb Giáo dục, Hà Nội (chương 2) - Trần Ngọc Thêm (1999), Cơ sở văn hóa Việt Nam, Nxb Giáo dục (chương 4)	-Đi học đầy đủ, đúng giờ -Tích cực tham gia xây dựng bài -Đọc trước giáo trình, mạng Internet
Tuần 6	3.2. Pháp luật <i>3.2.1. Hệ thống pháp luật</i> <i>3.2.2. Chế độ xét xử, tố tụng thời xưa</i> 3.3. Chế độ giáo dục, khoa cử <i>3.3.1. Giáo dục</i> <i>3.3.2. Khoa cử</i> 3.4. Phong tục tập quán	2	2	- Trần Quốc Vượng (chủ biên) (2004), Cơ sở văn hoá Việt Nam, Nxb Giáo dục, Hà Nội (chương 2) - Trần Ngọc Thêm (1999), Cơ sở văn	-Đi học đầy đủ, đúng giờ -Đọc tài liệu, thảo luận mục 2.2, 2.3.

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	3.4.1. Nghệ thuật ẩm thực 3.4.2. Trang phục truyền thống 3.4.3. Nhà ở 3.4.4. Hôn nhân 3.4.5. Lễ tết, lễ hội			hóa Việt Nam, Nxb Giáo dục (chương 4)	-Tìm hiểu trên mạng Internet về các lễ hội tiêu biểu
Tuần 7	3.5. Ngôn ngữ, chữ viết, văn học nghệ thuật 3.5.1. Ngôn ngữ, chữ viết 3.5.2. Giao tiếp và nghệ thuật ngôn từ 3.5.3. Thành tựu và đặc trưng văn học truyền thống	2	2	- Trần Quốc Vượng (chủ biên) (2004), Cơ sở văn hoá Việt Nam, Nxb Giáo dục, Hà Nội (chương 2) - Trần Ngọc Thêm (1999), Cơ sở văn hóa Việt Nam, Nxb Giáo dục (chương 4)	-Đi học đầy đủ, đúng giờ -Tích cực tham gia xây dựng bài
Tuần 8	3.6. Tín ngưỡng, tôn giáo, tư tưởng 3.6.1. Tín ngưỡng: tín ngưỡng phồn thực, tín ngưỡng thờ Mẫu, Thành hoàng Làng, tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên 3.6.2. Tôn giáo: Nho, Phật, Đạo, Cao Đài, Hòa Hảo 3.6.3. Tư tưởng	2	2	- Trần Quốc Vượng (chủ biên) (2004), Cơ sở văn hoá Việt Nam, Nxb Giáo dục, Hà Nội (chương 2)	-Đi học đầy đủ, đúng giờ -Tích cực tham gia xây dựng bài

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
Tuần 9	Kiểm tra giữa kỳ Chương 4. DIỄN TRÌNH LỊCH SỬ CỦA VĂN HÓA VIỆT NAM 3.1. Văn hóa Việt Nam thời tiền sử và sơ sử <i>3.1.1. Thời tiền sử</i> 3.1.1.1. Xác định thời gian 3.1.1.2. Đặc trưng cơ bản <i>3.1.2. Thời sơ sử</i> 3.1.2.1. Từ văn hóa tiền Đông Sơn đến văn hóa Đông Sơn 3.1.2.2. Văn hóa Sa Huỳnh 3.1.2.3. Văn hóa Đồng Nai 3.1.2.4. Kết luận	2	2	- Trần Quốc Vượng (chủ biên) (2004), Cơ sở văn hoá Việt Nam, Nxb Giáo dục, Hà Nội (chương 3)	-Đi học đầy đủ, đúng giờ -Tích cực tham gia xây dựng bài -Làm bài kiểm tra đầy đủ
Tuần 10	3.2. Văn hóa Việt Nam thiên niên kỉ đầu công nguyên <i>3.2.1. Văn hóa ở châu thổ Bắc Bộ thời Bắc thuộc</i> 3.2.1.1. Bối cảnh văn hóa lịch sử 3.2.1.2. Tiếp xúc cưỡng bức và giao thoa văn hóa Việt – Hán 3.2.1.3. Giao lưu văn hóa tự nhiên Việt - Ấn 3.2.1.4. Giữ gìn, bảo tồn và phát triển bản sắc văn hóa dân tộc <i>3.2.2. Văn hóa Chămpa</i> 3.2.2.1. Không gian văn hóa	2	2	- Trần Quốc Vượng (chủ biên) (2004), Cơ sở văn hoá Việt Nam, Nxb Giáo dục, Hà Nội (chương 3)	-Đi học đầy đủ, đúng giờ -Tích cực tham gia xây dựng bài

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	3.2.2.2. Đặc trưng văn hóa 3.2.3. Văn hóa Óc Eo 3.2.3.1. Không gian văn hóa 3.2.3.2. Đặc trưng văn hóa 3.2.4. Kết luận 3.3. Văn hóa Việt Nam thời tự chủ 3.3.1. Bối cảnh văn hóa lịch sử 3.3.1.1. Xây dựng quốc gia tự chủ 3.3.1.2. Đất nước được mở rộng 3.3.1.3. Liên tiếp chiến đấu ngoại xâm 3.3.2. Đặc trưng của văn hóa thời Lý – Trần 3.3.2.1. Về văn hóa vật chất 3.3.2.2. Hệ tư tưởng 3.3.2.3. Nền văn hóa bác học được hình thành và phát triển 3.3.3. Đặc trưng văn hóa thời Minh Thuộc và hậu Lê 3.3.3.1. Cải cách của nhà Hồ 3.3.3.2. Khởi nghĩa Lam Sơn 3.3.4. Đặc trưng của văn hóa từ thế kỉ XVI đến năm 1858 3.3.4.1. Hệ tư tưởng 3.3.4.2. Sự xuất hiện chữ Quốc ngữ 3.3.4.3. Đảng Trong và sự phát triển của văn hóa Việt 3.3.4.4. Sự phát triển của các ngành văn hóa nghệ thuật				

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	<i>3.3.5. Kết luận</i>				
Tuần 11	3.4. Văn hóa Việt Nam từ năm 1858 đến năm 1945 <i>3.4.1. Bối cảnh lịch sử văn hóa</i> 3.4.1.1. Người Pháp xâm lược và dân tộc Việt Nam chống xâm lược 3.4.1.2. Chính sách văn hóa của người Pháp <i>3.4.2. Đặc trưng văn hóa giai đoạn năm 1858 đến năm 1945</i> 3.4.1.1. Hệ tư tưởng 3.4.1.2. Văn hóa vật chất 3.4.1.3. Báo chí ra đời và phát triển 3.4.1.4. Bước chuyển mình của văn học <i>3.4.3. Kết luận</i>	2	2	- Trần Quốc Vượng (chủ biên) (2004), Cơ sở văn hoá Việt Nam, Nxb Giáo dục, Hà Nội (chương 3)	-Đi học đầy đủ, đúng giờ -Tích cực tham gia xây dựng bài
Tuần 12	3.5. Văn hóa Việt Nam từ năm 1945 đến nay <i>3.5.1. Bối cảnh lịch sử - văn hóa</i> 3.5.1.1. Lịch sử 30 năm chống xâm lược 3.5.1.2. Sự thay đổi toàn diện của xã hội Việt Nam 3.5.1.3. Sự lãnh đạo của Đảng trên phương diện văn hóa <i>3.5.2. Đặc điểm của văn hóa từ năm 1945 đến nay</i> 3.5.2.1. Sự phát triển của văn hóa nghệ thuật chuyên nghiệp 3.5.2.2. Kế thừa vào nâng cao các giá trị văn hóa truyền thống 3.5.2.3. Giao lưu văn hóa ngày càng mở rộng	2	2	- Trần Quốc Vượng (chủ biên) (2004), Cơ sở văn hoá Việt Nam, Nxb Giáo dục, Hà Nội (chương 1)	-Đi học đầy đủ, đúng giờ -Tích cực tham gia xây dựng bài

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
Tuần 13	Chương 5. VÙNG VĂN HÓA VIỆT NAM 5.1. Vùng văn hóa Tây Bắc <i>5.1.1. Đặc điểm tự nhiên và xã hội</i> 5.1.1.1. Đặc điểm tự nhiên 5.1.1.2. Đặc điểm xã hội <i>5.1.2. Đặc điểm của vùng văn hóa Tây Bắc</i> 5.1.2.1. Trong lao động sản xuất 5.1.2.2. Trong đời sống sinh hoạt 5.2. Vùng văn hóa Việt Bắc <i>5.2.1. Đặc điểm tự nhiên và xã hội</i> 5.2.1.1. Đặc điểm tự nhiên 5.2.1.2. Đặc điểm xã hội <i>5.2.2. Đặc điểm của vùng văn hóa Việt Bắc</i> 5.2.2.1. Trong lao động sản xuất 5.2.2.2. Trong đời sống sinh hoạt 5.3. Vùng văn hóa châu thổ Bắc Bộ <i>5.3.1. Đặc điểm môi trường tự nhiên và xã hội</i> 5.3.1.1. Đặc điểm tự nhiên 5.3.1.2. Đặc điểm xã hội <i>5.3.2. Đặc điểm vùng văn hóa châu thổ Bắc Bộ</i> 5.3.2.1. Trong lao động sản xuất 5.3.2.2. Trong đời sống sinh hoạt	2	2	- Trần Quốc Vượng (chủ biên) (2004), Cơ sở văn hoá Việt Nam, Nxb Giáo dục, Hà Nội (chương 4) - Đinh Gia Khánh (1995), Các vùng văn hoá Việt Nam, NXB Văn hóa.	-Đi học đầy đủ, đúng giờ -Tích cực tham gia xây dựng bài

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
Tuần 14	5.4. Vùng văn hóa Trung Bộ <i>5.4.1. Đặc điểm tự nhiên xã hội</i> 5.4.1.1. Đặc điểm tự nhiên 5.4.1.2. Đặc điểm xã hội <i>5.4.2. Đặc điểm của vùng văn hóa trung bộ</i> 5.4.2.1. Đặc điểm chung của vùng văn hóa Trung Bộ 5.4.2.2. Tiểu vùng văn hóa xứ Huế 5.5. Vùng văn hóa Tây Nguyên <i>5.5.1. Đặc điểm tự nhiên và xã hội</i> 5.5.1.1. Đặc điểm tự nhiên 5.5.1.2. Đặc điểm xã hội <i>5.5.2. Đặc điểm vùng văn hóa Tây Nguyên</i> 5.5.2.1. Trong lao động sản xuất 5.5.2.2. Trong đời sống sinh hoạt	2	2	- Trần Quốc Vượng (chủ biên) (2004), Cơ sở văn hoá Việt Nam, Nxb Giáo dục, Hà Nội (chương 4) - Đinh Gia Khánh (1995), Các vùng văn hoá Việt Nam, NXB Văn hóa.	-Đi học đầy đủ, đúng giờ -Tích cực tham gia xây dựng bài
Tuần 15	5.6. Vùng văn hóa Nam Bộ <i>5.6.1. Đặc điểm môi trường tự nhiên và xã hội</i> 5.6.1.1. Đặc điểm tự nhiên 5.6.1.2. Đặc điểm xã hội <i>5.6.2. Đặc điểm của vùng văn hóa Nam Bộ</i> 5.6.2.1. Trong lao động sản xuất 5.6.2.2. Trong đời sống sinh hoạt KẾT LUẬN: VẤN ĐỀ VĂN HÓA VÀ PHÁT TRIỂN 1. Bản sắc văn hóa và bản sắc văn hóa Việt Nam	2	2	- Trần Quốc Vượng (chủ biên) (2004), Cơ sở văn hoá Việt Nam, Nxb Giáo dục, Hà Nội (chương 4) - Đinh Gia Khánh (1995), Các vùng văn hoá Việt Nam, NXB Văn hóa.	-Đi học đầy đủ, đúng giờ -Tích cực tham gia xây dựng bài

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV

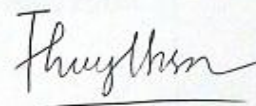
Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	2. Văn hóa và phát triển; vấn đề văn hóa và phát triển ở Việt Nam				

Hà Nội..., ngày 24 tháng 3 năm 2014

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

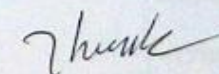

Trần Quang Tiến

TRƯỞNG KHOA



Vũ Thị Thúy Hiền

TỔ MÔN



Nguyễn Thị Thanh Thủy